TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 131/2026/QĐ-TA	*Đồng Nai, ngày 17 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Hưng
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Hoàng Thị Hậu

Ngày 17 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 133/QĐ-TA ngày 08/7/2026, đối với:

Họ và tên người bị đề nghị: Điểu L, sinh năm 1987; giới tính: Nam; Căn cước công dân số: xxxxxxxx6910; ngày cấp: xx/xx/2023, nơi cấp: Bộ Công an; Dân tộc: X'tiêng; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Cạo mủ cao su; Nơi cư trú: ấp A, xã T, thành phố Đồng Nai; Con ông Điểu Q và bà Thị U; Tiền án, tiền sự: không.

Ngày 24 tháng 6 năm 2026, bị quản lý trong thời gian chờ xem xét xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hiện đang được quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số 7 thành phố Đồng Nai (có đơn xin vắng mặt).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Chang Jring Anh T - Cán bộ Công an xã T, thành phố Đồng Nai.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai: Bà Lê Thị Tình - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Điểu L bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu tháng 6 năm 2026, loại ma túy Điểu L sử dụng là loại ma túy dạng đá Methamphetamine, hình thức sử dụng là hút, sử dụng trung bình 1 lần/tuần. Ngày 19 tháng 6 năm 2026, Điểu L tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 24 tháng 6 năm 2026, Điểu L có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy, đơn tự nguyện xin đi cai nghiện ma túy theo hình thức cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy. Ngày 24 tháng 6 năm 2026, Công an xã T đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Điểu L, xác định Điểu L dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 24 tháng 6 năm 2026, của Trạm y tế xã, thành phố Đồng Nai xác định Điểu L nghiện ma túy, loại ma túy Methamphetamine. Do đó Công an xã T, thành phố Đồng Nai ban hành quyết định giao Điểu L cho Cơ sở cai nghiện ma tuý số 7 thành phố Đồng Nai quản lý, đồng thời lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điểu L. Tại văn bản số 89/ĐN-

CNBB ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Công an xã T đề nghị Toà án xem xét, quyết định đưa Điểu L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

1. Ý kiến của đại diện cơ quan Công an xã T, thành phố Đồng Nai (Cơ quan đề nghị): Đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điểu L, thời gian 24 tháng.

2. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điểu L, thời gian, 24 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Tính hợp pháp hồ sơ đề nghị:

Thời hiệu và thẩm quyền: Ngày 24 tháng 6 năm 2026, Điểu L bị Công an xã T, thành phố Đồng Nai tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả Điểu L dương tính với chất ma túy dạng đá. Ngày 24 tháng 6 năm 2026, Trạm Y tế xã T, thành phố Đồng Nai tiến hành xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Điểu L, xác định Điểu L nghiện ma túy, loại ma túy Methamphetamine. Ngày 24 tháng 6 năm 2026, Công an xã T lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điểu L. Ngày 26 tháng 6 năm 2026, Công an xã T có văn bản đề nghị Toà án xem xét, quyết định đưa Điểu L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và chuyển hồ sơ cho Toà án là đúng thời hạn theo quy định tại các Điều 7, 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025. Ngày 08 tháng 7 năm 2026, Toà án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai thụ lý hồ sơ là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân; Điều 5 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15. Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Trình tự, thủ tục và thành phần hồ sơ: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điểu L đã thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma tuý, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; các Điều 7, 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025. Cụ thể: hồ sơ đầy đủ các tài liệu, văn bản chứng minh lý lịch, tình trạng cư trú, kết quả của người có thẩm quyền về tình trạng nghiện ma túy của Điểu L; đơn tự nguyện xin đi cai nghiện; bản tường trình, lời khai của Điểu L; thông báo việc lập hồ sơ, biên bản đọc hồ sơ; Văn bản của Công an xã về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điểu L.

[2] Tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi:

Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên họp; sau khi xem xét ý kiến của cơ quan đề nghị và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai, xét thấy: Điểu L là người nghiện ma túy và tự nguyện xin đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc; cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị đúng quy định. Căn cứ kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý của Trạm Y tế xã T có đủ cơ sở kết luận Điểu L đã vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý và thuộc đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính, các Điều 27, 32 Luật Phòng chống ma tuý.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân và mức độ nhận thức của người bị đề nghị:

Điểu L nghiện ma túy tổng hợp (Methamphetamine) từ năm 2026, tần suất sử dụng trung bình 1 lần/tuần, nên cần có thời hạn phù hợp giúp Điểu L cai nghiện để đoạn tuyệt được với ma túy, đồng thời phòng ngừa tệ nạn, tội phạm. Trong quá trình lập hồ sơ, lấy lời khai thể hiện Điểu L đã nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với sức khoẻ bản thân, nhận thức rõ việc sử dụng ma túy là trái pháp luật, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy. Điểu L có thái độ thành khẩn khai báo, tự nguyện xin đi cai nghiện ma túy và có quyết tâm từ bỏ chất ma túy nên được áp dụng khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính để xem xét giảm nhẹ một phần thời hạn.

Ý kiến của đại diện Công an xã T và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 27, 32 Luật Phòng chống ma túy; các Điều 3, 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma tuý, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; các Điều 2, 3, 20, 23, 24, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân; Điều 5 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Điều 29 Luật Phòng, chống ma túy năm 2025;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số 3 thành phố Đồng Nai đối với Điểu L.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày Điểu L bị quản lý để đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 24 tháng 6 năm 2026.

3. Điểu L có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

Công an xã T, thành phố Đồng Nai có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai có quyền kháng nghị quyết định của Toà án trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã T, thành phố Đồng Nai có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 10 - Đồng Nai;
- Công an xã T, thành phố Đồng Nai;
- Cơ sở Cai nghiện ma tuý số 3 thành phố Đồng Nai;
- Ủy ban ND xã T, thành phố Đồng Nai;
- Điểu L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hưng